

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ VIỄN THÔNG

Số: 199/AVG-CB

CÔNG TY CỔ PHẦN NGHE NHÌN TOÀN CẦU

Địa chỉ: Số 26-E 2a, Đường số 1, Khu biệt thự Phú Thịnh, Phường Phú Thọ, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

Điện thoại: (024) 38713666

CÔNG BỐ

- 1. Chất lượng dịch vụ: Truyền dẫn cho phát thanh, truyền hình (hạ tầng mạng viễn thông công cộng cố định vệ tinh)**

Phù hợp quy chuẩn kỹ thuật/tiêu chuẩn áp dụng: QCVN 79:2014/BTTTT

Với các chỉ tiêu chất lượng dịch vụ truyền dẫn cho phát thanh, truyền hình (hạ tầng mạng viễn thông công cộng cố định vệ tinh) như sau:

STT	Tên chỉ tiêu	Mức theo QCVN 79:2014/BTTTT	Mức công bố
1	Dải tần số	Theo các quy định về tần số	Theo quy định về tần số được cấp phát: 11262 Mhz
2	Hệ số uốn (α)	0.35 hoặc 0.25 hoặc 0.2	0.2
3	Phương thức điều chế số	QPSK, 8PSK, 16APSK, 32APSK	8PSK
4	Tỷ lệ mã sửa sai FEC	QPSK: 1/4, 1/3, 2/5, 1/2, 3/5, 2/3, 3/4, 4/5, 5/6, 8/9, 9/10 8PSK: 3/5, 2/3, 3/4, 5/6, 8/9, 9/10 16APSK: 2/3, 3/4, 4/5, 5/6, 8/9, 9/10 32APSK: 3/4, 4/5, 5/6, 8/9, 9/10	8PSK: 3/4
5	Khung FEC	64800 bit	64800 bit
6	Tỷ số Eb/No	≥ 4.4 dB	> 4.4 dB
7	Tỷ số lỗi gói PER	$PER \leq 10^{-7}$	$PER \leq 10^{-7}$
8	Giá trị mức công suất tín hiệu (dBm) tại máy thu DVB-S2	Giá trị thấp nhất: -60 Giá trị cao nhất: -25	Nằm trong khoảng từ -60 đến -25

2. **Chất lượng dịch vụ: Truyền dẫn cho phát thanh, truyền hình (hạ tầng mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện)**

Phù hợp quy chuẩn kỹ thuật/tiêu chuẩn áp dụng: QCVN 83:2014/BTTTT

Với các chỉ tiêu chất lượng dịch vụ truyền dẫn cho phát thanh, truyền hình (hạ tầng mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện) như sau:

STT	Tên chỉ tiêu	Mức theo QCVN 83:2014/BTTTT	Mức công bố
1	Độ di tần	≤ 50 KHz (642 MHz)	≤ 50 KHz (642 MHz)
		≤ 50 KHz (658 MHz)	≤ 50 KHz (658 MHz)
		≤ 50 KHz (666 MHz)	≤ 50 KHz (666 MHz)
2	Băng thông tín hiệu	8 MHz	8 MHz
3	Tỷ số lỗi bit	$\leq 10^{-7}$ (642 MHz)	$\leq 10^{-7}$ (642 MHz)
		$\leq 10^{-7}$ (658 MHz)	$\leq 10^{-7}$ (658 MHz)
		$\leq 10^{-7}$ (666 MHz)	$\leq 10^{-7}$ (666 MHz)
4	Tỷ số sóng mang/tạp âm (C/N)	≥ 17.6 dB (642 MHz)	≥ 17.6 dB (642 MHz)
		≥ 17.6 dB (658 MHz)	≥ 17.6 dB (658 MHz)
		≥ 17.6 dB (666 MHz)	≥ 17.6 dB (666 MHz)
5	Mức cường độ trường trung bình tối thiểu	≥ 56.92 dB μ V/m (642 MHz)	≥ 56.92 dB μ V/m (642 MHz)
		≥ 57.11 dB μ V/m (658 MHz)	≥ 57.11 dB μ V/m (658 MHz)
		≥ 57.20 dB μ V/m (666 MHz)	≥ 57.20 dB μ V/m (666 MHz)

Hà Nội ngày 10 tháng 6 năm 2025



Tổng giám đốc

Vũ Minh Trí